TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày 07 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Quy

Bà Lương Tuyết Mai

Thư ký phiên tòa: Ông Triệu Tuấn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông La Đăng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo:

1. Mông Quang T, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2003 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà B, đường T, khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mông Văn T, sinh năm 1968 và Lương Thu H, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, chưa có tiền sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam kể từ ngày 22/01/2020, đến ngày ngày 07/02/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh, có mặt.

2. Vũ Văn D, sinh ngày 02 tháng 10 năm 2002 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà H, đường H, khu M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn T, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Triệu Thị Y, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, chưa có tiền sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp

ngăn chặn tạm giam kể từ ngày 22/01/2020, đến ngày ngày 07/02/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh, có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo:

1. Ông Lương Văn Chuyền - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Là người bào chữa cho bị cáo Mông Quang T, có mặt.

2. Bà Chu Bích Thu - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Là người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn D, có mặt.

Đại diện trường Phổ thông Trung học huyện T, nơi bị cáo Mông Quang T đang học tập: Thầy giáo Nguyễn Văn T – Bí thư đoàn thanh niên nhà trường, có mặt.

Đại diện Trung tâm giáo dục nghề nghiệp giáo dục thường xuyên huyện T, nơi bị cáo Vũ Văn D đang học tập: Cô giáo Nông Bích H - giáo viên chủ nhiệm, có mặt.

Bị hại: Bưu điện huyện T, tỉnh Lạng Sơn - Người đại diện theo pháp luật - Ông Nguyễn Hoàng V – Phó giám đốc phụ trách bưu điện huyện T, tỉnh Lạng Sơn vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lương Thu H, sinh năm 1971. Số nhà B, đường T, khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Bà Triệu Thị Y, sinh năm 1973. địa chỉ: Số nhà H, đường H, khu M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Nông Hồng D, sinh năm 1992, vắng mặt.

2. Ông Phạm Quang H, sinh năm 1989, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mông Quang T và Vũ Văn D là bạn cùng học phổ thông cơ sở (cấp II) T, tỉnh Lạng Sơn, để có tiền tiêu sài cá nhân, sau khi thăm dò trên internet, Mông Quang T và Vũ Văn D cùng nhau bàn bạc cùng thống nhất mua hàng hóa là đồ vật giá trị trên mạng xã hội theo phương thức nhận hàng xong mới thanh toán, khi hàng hóa được gửi về đến Bưu điện huyện thì tìm cách hoãn việc nhận hàng và sẽ lấy trộm để bán lấy tiền chia nhau.

Lần 1: Ngày 13/01/2020 Mông Quang T dùng tài khoản Facebook tên "Hoàng Hải" đặt mua của Đinh Hữu S ở thành phố Đà Nẵng 01 chiếc điện thoại Iphone X với giá 8.000.000 đồng. Ngày 15/01/2020 nhân viên giao hàng của Bưu Điện huyện T, tỉnh Lạng Sơn điện thoại cho Mông Quang T thông báo là Bưu phẩm đã về đến Bưu điện huyện. Mông Quang T liền báo tin cho Vũ Văn D biết rồi đến 21 giờ cùng ngày Mông Quang T một mình đến nhà khai thác bưu phẩm của Bưu điện huyện lấy trộm chiếc điện thoại nêu trên, sau đó thông báo cho Vũ Văn D biết.

Lần 2: Ngày 17/01/2020 Mông Quang T lại dùng tại khoản Facebook tên "Hoàng Hải" thông tin cá nhân là Hoàng Thanh H, trú tại số nhà H, đường H, Khu M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn và số điện thoại 0866819xxx của Vũ Văn D đặt mua 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo, 02 đồng hồ thông minh nhãn hiệu Apple Watch, 01 điện thoại di động Iphone Xr, 01 điện thoại di động Iphone X, 01 tai nghe màu đen nhãn hiệu Air pod với tài khoản Facebook là Phạm S tại Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh. Tổng giá trị đơn hàng là 38.500.000 đồng, đơn hàng này Mông Quang T đặt trước 300.000 đồng. Chiều ngày 21/01/2020 anh Nông Hồng D là nhân viên Bưu điện điện thoại thông báo cho Vũ Văn D là hàng đã về đến Bưu điện, nhưng Vũ Văn D không đến nhận hàng mà nhắn tin điện thoại báo cho Mông Quang T biết để tìm cách lấy trộm. Đến khoảng 21 giờ ngày 21/01/2020, Mông Quang T tự mình đột nhập vào nhà khai thác bưu phẩm của Bưu điện huyện lấy trộm đơn hàng nêu trên và 02 Bưu kiện khác có mã EL180715718 bên trong có 01 váy nhung và một chân váy màu đen và bưu kiện mã CK1333H1158VN bên trong có 01 áo phao màu đỏ đô, sau khi lấy được các vật phẩm nêu trên Mông Quang T nhắn tin báo cho Vũ Văn D biết đã lấy trộm thành công.

Sau khi kiểm tra tài sản trộm cắp được, Vũ Văn D lấy 01 chiếc điện thoại Iphone X để sử dụng và hứa trả cho Mông Quang T 5.000.000 đồng; số tài sản con lại Mông Quang T và Vũ Văn D thống nhất đem bán lấy tiền và chia đều cho nhau nhưng chưa kịp thực hiện thì bị Công an huyện T phát hiện và thu giữ toàn bộ tài sản nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 04/HĐĐGTS ngày 22/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện T kết luận; 01 chiếc điện thoại Iphone X; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo, 02 đồng hồ thông minh nhãn hiệu Apple Watch, 01 điện thoại di động Iphone Xr, 01 điện thoại di động Iphone X, 01 tai nghe màu đen nhãn hiệu Air pod có tổng giá trị là 46.320.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 05/HĐĐGTS ngày 08/02/2020 Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tràng Định kết luận 01 váy nhung, 01 chân váy màu đen và 01 áo phao màu đỏ đô có tổng giá trị là 2.177.000 đồng.

Cáo trạng số 22/CT-VKSTĐ ngày 24/3/2020 truy tố Mông Quang T, Vũ Văn D theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản. Căn cứ khoản 1 Điều 173 điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 91, Điều 101; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Mông Quang T, Vũ Văn D từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu.

Đại diện bị hại ông Nguyễn Hoàng V – Phó giám đốc phụ trách bưu điện huyện T vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại các biên bản lấy lời khai ông cho rằng gia đình các bị cáo đã khắc phục hậu quả toàn bộ bằng hình thức mua lại toàn bộ số tài sản mà bị cáo đã trộm cắp, do vậy xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Lương Thu H: Bà là mẹ của bị cáo Mông Quang T, bình thường cháu ở nhà rất ngoan ngoãn, gia đình vẫn thường xuyên chu cấp cho cháu ăn học đầy đủ, nhưng do mải làm ăn, nên ít có thời gian quan tâm đến cháu. Khi sự việc xảy ra gia đình bà đã cùng gia đình bị cáo Vũ Văn D khắc phục hậu quả bằng cách mua lại toàn bộ số tài sản trộm cắp, mua lại với Bưu điện huyện. Đại diện Bưu điện không có ý kiến gì và đã viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bà mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Mông Quang T được hưởng án treo để có cơ hội đi học và làm lại cuộc đời.

Bà Triệu Thị Y: Bà là mẹ của bị cáo Vũ Văn D, gia đình bà rất vất vả bố của Vũ Văn D mất sớm, bản thân bà nuôi dưỡng ba người con, gia đình thuộc hộ nghèo. Vũ Văn D bình thường rất ngoan ngoãn, nghe lời mẹ và các chị, nhưng thỉnh thoảng có chơi game. Sự việc xảy ra bà rất đau lòng, bà đã cùng gia đình Mông Quang T khắc phục hậu quả như bà Lương Thu H trình bày. Bà mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Mông Quang T được hưởng án treo để có cơ hội đi học và làm lại cuộc đời.

Đại diện nhà trường nơi Mông Quang T đang theo học, thầy giáo Nguyễn Văn T cho biết Mông Quang T có kết quả học tập trung bình, có năm học thì hạnh kiểm khá và trung bình, nhưng không phải là học sinh cá biệt. Việc cho Mông Quang T cải tạo tập trung sẽ là bài học cho bị cáo và những ai có ý định phạm tội tương tự

Đại diện nhà trường nơi Vũ Văn D đang theo học, cô giáo Nông Bích H cho biết cô là giáo viên chủ nhiệm của bị cáo Vũ Văn D, bản thân bị cáo có kết quả học tập trung bình, hạnh kiểm khá, tham gia mọi hoạt động của nhà trường,

không có biểu hiện càn quấy chống đối. Cô mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để Vũ Văn D có cơ hội học tập và làm lại cuộc đời.

Ông Lương Văn Chuyền, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn bào chữa cho bị cáo Mông Quang T cho rằng về cơ bản ông đồng tình với đại diện Viện kiểm sát về mức án và tội danh. Bị cáo Mông Quang T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khi phạm tội mới hơn 16 tuổi do vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Bà Chu Bích Thu, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn bào chữa cho bị cáo Vũ Văn D cho rằng về cơ bản bà đồng tình với đại diện Viện kiểm sát về mức án và tội danh. Bị cáo Vũ Văn D có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, mồ côi cha từ nhỏ khi phạm tội là người chưa thành niên, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã nói ở trên, việc đề nghị xử phạt các bị cáo như vậy là phù hợp. Các trợ giúp viên pháp lý cho rằng Viện kiểm sát đề nghị xử phạt tù cho bị cáo cải tạo tập trung là chưa phù hợp với nguyên tắc của Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội học tập.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của bị hại và những người làm chứng: Tại phiên tòa ngày hôm nay người đại diện theo pháp luật của bị hại và những người làm chứng là anh Nông Hồng D, anh Nguyễn Quang H vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt nêu trên đã có lời khai tại hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng gì đến quá trình

giải quyết vụ án do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án do đó có căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ, ngày 15/01/2020 Mông Quang T lén lút lấy trộm được bưu kiện có mã vận đơn EK740965872VN (bên trong là chiếc điện thoại Iphone X và phụ kiện). Khoảng 21 giờ ngày 21/01/2020, trộm cắp được bưu kiện có mã vận đơn EK740965872VN (bên trong có: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo, 02 đồng hồ thông minh nhãn hiệu Apple Watch, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xr, 01 tai nghe nhạc nhãn hiệu Air pod, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen (kèm dây sạc); bưu kiện có mã vận đơn: EL180715718VN (Bên trong có 01 váy nhung hai dây màu đen, 01 chân váy giả da màu đen bóng); bưu kiện có mã vận đơn CK1388H1158VN (Bên trong có 01 áo phao thân dài màu đỏ đô).Qua định giá, tài sản T và D trộm cắp được ngày 15/01/2020 có giá trị **8.120.000** đồng (Tám triệu một trăm hai mươi nghìn đồng); tài sản trộm cắp ngày 21/01/2020 có tổng giá trị **40.377.000 đồng** (Bốn mươi triệu ba trăm bảy mươi bảy nghìn đồng). Như vậy đủ cơ sở kết luận Mông Quang T và Vũ Văn D phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Các bị cáo là người tuy là vị thành niên nhưng các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Động cơ mục đích của bị cáo nhằm chiếm đoạt những tài sản của người khác để bán kiếm tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự, gây hoang mang lo lắng trong một bộ phận đời sống dân cư.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng tham gia vào việc thực hiện tội phạm đều có vai trò là người thực hành, Mông Quang T là người khởi sướng và là người trực tiếp đặt hàng qua mạng xã hội và trực tiếp hai lấy trộm cắp các bưu kiện của Bưu điện. Vũ Văn D được bàn bạc cùng Mông Quang T trước khi mua hàng, được hứa sẽ chia tiền sau khi bán được số hàng trộm cắp. Do vậy Mông Quang T phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Vũ Văn D.

[6] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, khi phạm tội các bị cáo đều là vị thành niên, bị cáo Mông Quang T có bố là Mông Văn T là Thương binh loại B hạng 1/4, tỷ lệ mất sức lao động 82%; Vũ Văn D mồ côi bố từ nhỏ, gia đình thuộc hộ nghèo do Ủy ban nhân dân thị trấn T xác nhận. Các bị cáo là người có nhân thân tốt; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải, gia đình các bị cáo khắc phục hậu quả bằng cách mua lại tài sản trộm cắp đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Mông Quang T có bố là Mông Văn T là Thương binh loại B hạng 1/4, tỷ lệ mất sức lao động 82%, được Thủ tướng chính phủ tặng Bằng khen vì đã có nhiều thành tích trong lao động sản xuất, vượt khó vươn lên, chiến thắng thương tật, đóng góp tích cực cho cộng đồng và xã hội. Vũ Văn D thuộc gia đình hộ nghèo được Ủy ban nhân dân thị trấn T cấp Giấy chứng nhận số 05/GCN-HN-HCN ngày 01/01/2020, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[7] Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi do vậy khi áp dụng hình phạt không được quá ¾ mức phạt tù mà điều luật quy định.

[8] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy chưa tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra và chưa phù hợp với nguyên tắc của Bộ luật hình sự xử lý đối với những người chưa thành niên phạm tội do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[9] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho gia đình và Ủy ban nhân dân thị trấn nơi bị cáo cư trú để bị cáo có cơ hội được học tập trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, nhận định này cũng phù hợp với nguyên tắc của Bộ luật hình sự xử lý đối với các trường hợp người chưa thành niên phạm tội cụ thể là việc xử lý người chưa thành niên phạm tội chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[10] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại, trong quá trình giải quyết vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo tại liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay thể hiện các bị cáo không có tài sản và các bị cáo là vị thành niên do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[12] Về vật chứng của vụ án: Đối với điện thoại di động Iphone 7 Plus của Vũ Văn D và chiếc điện thoại Iphone 6 của Mông Quang T là công cụ, phương tiện phạm tội do vậy cần tịch thu để tiêu hủy.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 17; Điều 91; Điều 98, Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 47; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Mông Quang T và Vũ Văn D Phạm tội trộm cắp tài sản

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt Mông Quang T 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/5/2020). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn và gia đình phối hợp giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

2.2. Xử phạt Vũ Văn D 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/5/2020) Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, và gia đình phối hợp giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại Iphone 7 Plus của Vũ Văn D và chiếc điện thoại Iphone 6 của Mông Quang T.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 3 năm 2020 giữ Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Lạng Sơn và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ Điều tra CA huyện Tràng Định;
- CQ THAHS huyện Tràng Định;
- Chi cục THA DS huyện Tràng Định;
- Trường PTTH; TTGDHNGDTX huyện Tràng Định
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Văn Bình